

Số: /TB-STNMT

Đắk Nông, ngàytháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 Đơn vị được thông báo: Trung tâm phát triển quỹ đất Mã chương: 426

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo tài chính; báo cáo quyết toán năm 2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngày 21/3/2023 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Trung tâm phát triển quỹ đất;

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (*không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản*) của Trung tâm phát triển quỹ đất như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

(*Trung tâm phát triển quỹ đất không được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ về thu phí, lệ phí*).

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Dự toán được giao trong năm 1.150.000.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 450.000.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 700.000.000 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 520.800.000 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 520.800.000 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 629.200.000 đồng, bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 629.200.000 đồng;
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c kèm theo).*

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Trung tâm phát triển quỹ đất được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2021 và Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc kéo dài quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trong năm, đơn vị được bổ sung 700 triệu đồng kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ để thực hiện nhiệm vụ đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, đã chi quyết toán 70,8 triệu đồng, còn lại 629,2 triệu đồng số dư dự toán được chuyển sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện.

Đối với kinh phí NSNN hỗ trợ một phần chi thường xuyên giao tự chủ, đơn vị đã sử dụng hết dự toán và chi quyết toán theo đúng nội dung chi được giao. Đối với số thu sự nghiệp, thu dịch vụ đơn vị đã thực hiện các khoản chi phí để chi nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN; chênh lệch thu chi được phân phối, sử dụng vào các quỹ và đề nghị quyết toán trong năm.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ⁴:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 63.193.712 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 37.865.712 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 25.328.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1b kèm theo).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời gian nộp báo cáo: đơn vị nộp báo cáo tài chính đúng thời gian quy định.

- Các mẫu biểu báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán năm: đơn vị lập tương đối đầy đủ các mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về lập sổ sách kế toán: đơn vị đã mở sổ sách tương đối đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên việc sắp xếp hồ sơ chưa theo từng chứng từ nghi sổ dẫn đến khó theo dõi và kiểm tra.

- Về chấp hành dự toán chi ngân sách được giao: đơn vị chi theo dự toán NSNN giao theo từng lĩnh vực chi.

- Về chứng từ thu phí, lệ phí và các khoản thu khác: đơn vị không được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí. Trong năm đơn vị đã thực hiện trích nộp vào NSNN các loại thuế TNDN (5% doanh thu trên từng lần xuất hóa đơn) và thuế GTGT.

- Tính hợp pháp của các khoản chi: đơn vị bám sát dự toán NSNN giao và các nguồn thu, cơ bản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Tuy nhiên nhiều khoản chi phí thuê ngoài rất cao dẫn đến hoạt động đơn vị sự nghiệp chưa thực sự có hiệu quả, không có thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động trong đơn vị. Một số khoản chi hỗ trợ cho nhân viên không dùng quỹ phúc lợi chi mà đưa vào chi phí.

- Về việc hạch toán kế toán: đơn vị đã hạch toán các khoản thu chi theo chế độ kế toán ngân sách và Mục lục Ngân sách nhà nước.

- Về chứng từ kế toán: Cơ bản hóa đơn chứng từ kế toán được lưu đầy đủ theo quy định, tuy nhiên qua kiểm tra thấy một số tồn tại như: Hồ sơ thanh toán chi phí thuê nhân công ngoài còn thiếu biên bản nghiệm thu, chi vật tư văn phòng phẩm một số chứng từ chưa có giao nhận với các bộ phận liên quan. Một số khoản chi hoá đơn tài chính còn chưa phù hợp (Mua sách, nước uống, công chứng...).

2. Kiến nghị:

- Đề nghị đơn vị:

+ Bám sát dự toán chi sự nghiệp để chi đúng dự toán (thanh toán thuê lao động phổ thông, các khoản chi khác trong chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh) để tăng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp có thu.

+ Bổ sung hồ sơ, chứng từ kế toán còn thiếu. Trích khấu hao tài sản theo quy định để có nguồn kinh phí tái đầu tư mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị.

Nơi nhận:

- Trung tâm phát triển quỹ đất;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH-TC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiệp